

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2018/HSST
Ngày 22/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hân, Bà Ngô Thùy Phương.

Nhưng người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh, Kiểm sát viên;

Ngày 22/8/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 140/2018/HSST, ngày 06/8/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2018/QĐXX-HSST ngày 08/8/2018 đối với các bị cáo:

1. Cát Văn T, sinh năm 1993; HKTT: Thôn Ngô C, xã Nhân T, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân; Học vấn: 12/12; Bố đẻ: Cát Văn T (đã chết); Mẹ đẻ: Lê Thị D, sinh năm 1957; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ 21/5/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trần Tùng L, sinh năm 1992; HKTT: Tổ dân phố Đoàn K, thị trấn Sơn D, huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Q; Nghề nghiệp: Công nhân; Học vấn: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Xuân T (đã chết); Mẹ đẻ: Trần Thị K, sinh năm 1968; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ là: Bùi Thị Thu H, sinh năm 1993 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân: Năm 2010 Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; Thời gian thử thách là 16 tháng 12 ngày; Ngày 16/02/2011 L chấp hành xong phần án phí.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ 23/5/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Vũ Hiệp, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Vạn Ty, xã Thái Bảo, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh; (Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Cát Văn Tùng, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ngõ Cương, Nhân Thắng, Gia Bình, Bắc Ninh (Có mặt)

Bà Trần Thị Khanh, sinh năm 1968; Địa chỉ: Tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cát Văn T và Nguyễn Trần Tùng L đều là bạn cùng làm công nhân tại Công ty TNHH Billgate tại KCN Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh và đều thuê phòng trọ tại nhà anh Lê Đức Tuấn ở thôn Bát Lự, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Do có mâu thuẫn từ trước với anh Nguyễn Vũ Hiệp, khoảng 15h ngày 14/01/2018 T rủ L đi Quế Võ tìm Hiệp để đánh trả thù. T đi xe máy vào công ty lấy 02 tuýt sắt dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 03cm mang về phòng trọ đưa cho L. T và L đi xe máy vòng quanh khu Mao Dộc đến khoảng 15h30 cùng ngày T thấy Hiệp đi từ trong ngõ dãy nhà trọ của gia đình chị Hà ở thôn Mao Dộc ra khu vực chợ thôn Mao Dộc. Thấy vậy T đi xe máy chở L vượt lên phía trước anh Hiệp, T quay lại nhìn, chỉ tay về phía anh Hiệp nói với L “Đúng là thằng này hôm nọ đánh em rồi” đồng thời T dừng xe máy lại. L xuống xe tay phải cầm 01 tuýt sắt còn 01 tuýt sắt gài trên xe máy. L đến gần ngang với anh Hiệp rồi quay người dơ tuýt sắt lên vụt 01 cái vào đầu, 01 cái vào lưng anh Hiệp. Anh Hiệp dơ tay trái lên đỡ thì L vụt 01 cái vào khuỷu tay trái anh Hiệp. Anh Hiệp dơ tay lên ôm đầu và chạy về phòng trọ của chị Nguyễn Thị Lệ đang thuê trọ của khu nhà trọ của chị Nguyễn Thị Hà.

Sau khi đánh anh Hiệp, L và T đi về phòng trọ của mình đến ngày 21/5/2018 T đến Công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình. L bị cơ quan điều tra ra lệnh bắt tạm giam ngày 23/5/2018;

Anh Hiệp bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh từ ngày 14/01 đến 26/01/2018;

Tại bản tóm tắt bệnh án số 199/KH ngày 09/3/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh chuẩn đoán lúc vào viện: Chấn thương sọ não. Sưng nề, bầm đỏ thái dương phải kích thước 3cm x 3 cm

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 26/TgT ngày 15/3/2018 của Trung tâm pháp y sỡ y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận: Sẹo mổ vùng trán đỉnh hình vòng cung dài 28 cm, rộng 0,2cm; Đường kính mở xương hộp sọ vùng thái dương phải 118mm, đặt lại xương sọ; Cơ chế là do tác động va chạm bởi vật cứng, tày; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 35%

Quá trình điều tra vụ án T và L đề nghị giám định lại tỷ lệ phần trăm thương tích của anh Hiệp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 3234/C54-TT1 ngày 25/6/2018 của Viện khoa học Hình sự - Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Vũ Hiệp tại thời điểm giám định là 34%;

Về vật chứng vụ án: Công an huyện Quế Võ thu giữ của Cát Văn T 01 xe máy Honda Dream màu nâu BKS 99H1-092.01;

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án L và Tùng đã tác động gia đình bồi thường cho anh Hiệp số tiền 60.000.000đ. Anh Hiệp nhất trí mức bồi thường và không yêu cầu gì thêm;

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 100/CTr-VKS ngày 03/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh truy tố Cát Văn T và Nguyễn Trần Tùng L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau; Phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Cát Văn T và Nguyễn Trần Tùng L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị áp dụng điểm c, khoản 3 điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt Cát Văn T và Nguyễn Trần Tùng L mỗi bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù;

Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đề nghị tịch thu sung quỹ chiếc xe máy của Cát Văn T;

Các bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát; Các bị cáo xác định nhận thức rõ lỗi của mình và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Nội dung vụ án đã thể hiện rõ: Do có mâu thuẫn từ trước với anh Hiệp nên Cát Văn T đã rủ Nguyễn Trần Tùng L đi tìm anh Hiệp đánh trả thù. Khoảng 15h ngày 14/01/2018 T đèo xe máy L và mang theo 02 tuýt sắt đi tìm đánh anh Hiệp. Khi gặp anh Hiệp tại khu chợ thôn Mao Độc, huyện Quế Võ. L đã dùng tuýt sắt đánh anh Hiệp vào đầu, lưng và tay gây thương tích 34% sức khỏe. Hành vi của các bị cáo đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích. Với thủ đoạn dùng tuýt sắt là hung khí nguy hiểm làm công cụ để đánh gây thương tích cho anh Hiệp với tỷ lệ thương tích

là 34% Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố các bị cáo theo theo điểm c khoản 3 điều 134 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn. Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn dân cư, xâm phạm đến sức khỏe của người khác nên dư luận xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội nên cần đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân đối với từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp. Đối với T là người rủ rê, lôi kéo và chuẩn bị dụng cụ để thực hiện tội phạm. L là người được rủ rê nhưng lại trực tiếp đánh và gây thương tích cho anh Hiệp nên xét về vai trò giữa các bị cáo là ngang nhau;

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tuy nhiên đối với bị cáo L có nhân thân xấu nên đây là tình tiết cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với L;

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội T đã ra công an đầu thú; Vụ án xảy ra cũng một phần do lỗi của người bị hại. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả. Người bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Từ những phân tích trên xét cần có hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ giáo dục đối với các bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc tuýt sắt đến nay không thu hồi được nên không đề cập xử lý;

Về vật chứng: Chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của T. Vụ án xảy ra về trách nhiệm dân sự T đã bồi thường đầy đủ, đến nay người bị hại không yêu cầu gì đối với T nên xét thấy cần trả lại xe máy cho T là phù hợp;

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Cát Văn T và Nguyễn Trần Tùng L phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội;

Xử phạt: Cát Văn T 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2018

Nguyễn Trần Tùng L 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2018;

Trả lại bị cáo T chiếc xe máy Dream màu nâu BKS 99H1-092.01 có đặc điểm như biên bản bàn giao tang vật ngày 06/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ;

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận kết quả bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THADS huyện Quế Võ
- Bị cáo;
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng